|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC  **KHOA TIỂU HỌC - MẦM NON**  Số: 07/KH-KTHMN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Sơn La, ngày 04 tháng 10 năm 2021* |

**KẾ HOẠCH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**Năm học 2021 - 2022**

Căn cứ vào Kế hoạch số 01/KH-KTHMN năm học 2021 - 2022 của Khoa Tiểu học - Mầm non;

Căn cứ vào tình hình thực tiễn hoạt động khoa học và công nghệ của đơn vị;

Khoa Tiểu học - Mầm non xây dựng Kế hoạch Khoa học và Công nghệ năm học 2021 - 2022 như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Về cơ cấu tổ chức**

***1.1. Ban chủ nhiệm khoa***

1, TS. Điêu Thị Tú Uyên - Trưởng khoa.

2, TS. Lê Thị Thu Hà - Phó Trưởng khoa.

3, ThS. Khúc Thị Hiền - Phó Trưởng khoa.

***1.2. Đội ngũ giảng viên***

- Tiến sĩ: 03

- Thạc sĩ: 20

- Cử nhân: 01

- Nghiên cứu sinh: 02

***1.3. Số lượng lớp chính quy hiện tại****:* 20

**2. Về ngành đào tạo**

- Ngành Giáo dục tiểu học (trình độ đại học).

- Ngành Giáo dục mầm non (trình độ đại học, cao đẳng).

- Chuyên ngành Lý luận và Phương pháp dạy học tiểu học (trình độ cao học).

**II. KẾ HOẠCH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM HỌC 2021 - 2022**

**1. Phương hướng**

**1.1.** Thực hiện Nghị quyết số 29 và Nghị quyết số 20 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, đáp ứng các mục tiêu của Chiến lược phát triển giáo dục và Chiến lược phát triển KH & CN giai đoạn 2020 - 2025; thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XXIII Đảng bộ Trường Đại học Tây Bắc nhiệm kì 2020 - 2025. Đặt ra các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học vừa phù hợp với chiến lược và định hướng phát triển khoa học và công nghệ của khu vực Tây Bắc, của Trường Đại học Tây Bắc vừa đáp ứng được yêu cầu giảng dạy và học tập đặc thù: đào tạo giáo viên tiểu học và giáo viên mầm non có trình độ đại học và cao đẳng trong giai đoạn 2020 - 2025.

**1.2.** Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu khoa học của giảng viên và sinh viên, đặc biệt chú trọng đến ý nghĩa thực tiễn và tính ứng dụng của các công trình nghiên cứu khoa học, các nhiệm vụ khoa học trong phát triển chất lượng giáo dục và đào tạo đối với hai ngành giáo dục tiểu học và giáo dục mầm non, phục vụ phát triển giáo dục và đổi mới giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học.

**1.3.**  Phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ của giảng viên và sinh viên trong khoa, góp phần đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

**2. Mục tiêu**

**2.1.** Thực hiện có hiệu quả cao các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã đề xuất trong giai đoạn 2020 - 2025; nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm học 2021 - 2022.

**2.2.** Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu khoa học và thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ của giảng viên, sinh viên nhằm đáp ứng được yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của Khoa và Nhà trường.

**3. Đề xuất**

***3.1. Phương hướng, mục tiêu***

- Nâng cao chất lượng hoạt động khoa học công nghệ của khoa.

- Tăng số lượng đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường của sinh viên lên 15 - 17 đề tài, số lượng bài báo đăng trên các tạp chí có uy tín trong nước trên 50 lượt.

- Có ít nhất 01 giáo trình được xuất bản.

- Có ít nhất 01 bài báo đăng trên tạp chí Quốc tế trong hệ thống Scopus.

- Có ít nhất 01 nghiên cứu khoa học của sinh viên tham gia Giải thưởng *Sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Bộ*.

***3.2. Nội dung***

- Tập trung nghiên cứu các vấn đề về đổi mới chương trình đào tạo, kiểm tra đánh giá, phương pháp dạy học theo hướng tiếp cận năng lực người học nhằm đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018 và yêu cầu của đổi mới giáo dục mầm non sau năm 2020.

- Nghiên cứu về giáo dục STEM.

- Tập trung nghiên cứu các vấn đề về chuyên môn đào tạo ngành giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học.

***3.3. Định hướng nghiên cứu khoa học công nghệ của giảng viên***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên giảng viên** | **Định hướng nghiên cứu chính** |
| 1 | TS. Điêu Thị Tú Uyên | - Các vấn đề về văn học.  - Các vấn đề về phương pháp dạy học văn học; phương pháp đọc, kể diễn cảm tác phẩm văn học và đổi mới phương pháp dạy học.  - Các vấn đề về đổi mới chương trình đào tạo giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học. |
| 2 | TS. Lê Thị Thu Hà | - Các vấn đề về tâm lý học; giáo dục học tiểu học.  - Các vấn đề về phương pháp giáo dục theo định hướng tiếp cận năng lực của người học.  - Các vấn đề về đổi mới chương trình đào tạo giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học. |
| 3 | TS. Đoàn Anh Chung | - Các vấn đề về tâm lý học; giáo dục học mầm non.  - Các vấn đề về phương pháp giáo dục theo định hướng tiếp cận năng lực của người học.  - Các vấn đề về đổi mới chương trình đào tạo giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học. |
| 4 | ThS. Khúc Thị Hiền | - Các vấn đề về sinh lý, về dinh dưỡng, phòng bệnh trẻ mầm non.  - Các vấn đề về đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tiếp cận năng lực của người học.  - Các vấn đề về đổi mới chương trình đào tạo giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học. |
| 5 | ThS. Nguyễn Bích Lê | - Các vấn đề về toán cơ bản; phương pháp dạy học toán cho sinh viên giáo dục tiểu học.  - Các vấn đề về đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tiếp cận năng lực người học.  - Các vấn đề về đổi mới chương trình đào tạo giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học. |
| 6 | ThS. Dương Thị Thanh | - Các vấn đề về sinh học; giáo dục môi trường; phương pháp dạy học tự nhiên và xã hội.  - Các vấn đề về đổi mới chương trình đào tạo giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học. |
| 7 | ThS. Khổng Cát Sơn | - Các vấn đề về phương pháp dạy học Tiếng Việt cho sinh viên giáo dục tiểu học.  - Các vấn đề về phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non cho sinh viên giáo dục mầm non.  - Các vấn đề về đổi mới chương trình đào tạo giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học. |
| 8 | ThS. Nguyễn Thị Tuyển | - Các vấn đề về văn học.  - Các vấn đề về tiếng Việt. |
| 9 | ThS. Nguyễn Huyền Anh | - Các vấn đề về ngôn ngữ học.  - Các vấn đề về rèn kỹ năng tiếng Việt cho sinh viên giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học. |
| 10 | ThS. Kiều Thanh Thảo | - Các vấn đề về ngôn ngữ học.  - Các vấn đề về văn hoá học; mỹ học; về giáo dục văn hoá cho sinh viên giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học. |
| 11 | ThS. Bùi Thanh Xuân | - Các vấn đề về toán học; phương pháp dạy học toán cho sinh viên ngành giáo dục tiểu học.  - Các vấn đề về ứng dụng phương pháp dạy học toán vào dạy học ở tiểu học.  - Các vấn đề về đổi mới chương trình đào tạo giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học. |
| 12 | ThS. Đinh Thị Bích Hậu | - Các vấn đề về toán học; phương pháp dạy học biểu tượng toán cho sinh viên ngành giáo dục mầm non.  - Các vấn đề về ứng dụng phương pháp dạy học biểu tượng toán vào dạy học ở mầm non.  - Các vấn đề về đổi mới chương trình đào tạo giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học. |
| 13 | ThS. Hà Huy Hoàng | - Các vấn đề về toán học.  - Các vấn đề ứng dụng dạy học toán học cho học sinh tiểu học. |
| 14 | ThS. Lường Thị Định | - Các vấn đề về giáo dục mầm non.  - Các vấn đề phương pháp giáo dục mầm non. |
| 15 | ThS. Đặng Thị Sợi | - Các vấn đề về giáo dục mầm non; giáo dục tiểu học.  - Các vấn đề về giáo dục kỹ năng cho sinh viên giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học. |
| 16 | ThS. Nguyễn Hoài Thanh | - Các vấn đề về mỹ thuật; phương pháp dạy học mỹ thuật cho sinh viên giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học.  - Các vấn đề về ứng dụng dạy học mỹ thuật cho học sinh tiểu học, trẻ mầm non. |
| 17 | ThS. Trần Anh Đức | - Các vấn đề về âm nhạc; phương pháp dạy học âm nhạc cho sinh viên giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học.  - Các vấn đề về ứng dụng dạy học âm nhạc cho học sinh tiểu học, trẻ mầm non. |
| 18 | ThS. Vũ Văn Cảng | - Các vấn đề về âm nhạc; phương pháp dạy học âm nhạc cho sinh viên giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học.  - Các vấn đề về ứng dụng dạy học âm nhạc cho học sinh tiểu học, trẻ mầm non. |
| 19 | ThS. Vũ Thị Đức Hạnh | - Các vấn đề về mỹ thuật; phương pháp dạy học mỹ thuật cho sinh viên giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học.  - Các vấn đề về ứng dụng dạy học mỹ thuật cho học sinh tiểu học, trẻ mầm non. |
| 20 | ThS. Hoàng Thị Thái Vân | - Các vấn đề về âm nhạc; phương pháp dạy học âm nhạc cho sinh viên giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học.  - Các vấn đề về ứng dụng dạy học âm nhạc cho học sinh tiểu học, trẻ mầm non. |
| 21 | ThS. Nguyễn Thị Thanh Thuý | - Các vấn đề về mỹ thuật; phương pháp dạy học mỹ thuật cho sinh viên giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học.  - Các vấn đề về ứng dụng dạy học mỹ thuật cho học sinh tiểu học, trẻ mầm non. |
| 22 | ThS. Trịnh Thu Huyền | - Các vấn đề về giáo dục môi trường; phương pháp dạy học tự nhiên và xã hội cho sinh viên giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học.  - Các vấn đề về ứng dụng dạy học tự nhiên và xã hội, giáo dục môi trường cho học sinh tiểu học, trẻ mầm non. |
| 23 | ThS. Tống Hải Nguyên | - Các vấn đề về mỹ thuật; phương pháp dạy học mỹ thuật cho sinh viên giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học.  - Các vấn đề về ứng dụng dạy học mỹ thuật cho học sinh tiểu học, trẻ mầm non. |
| 24 | CN. Nguyễn Thị Huyền Trang | - Các vấn đề về dạy học múa, biên dạy múa cho sinh viên giáo dục mầm non.  - Các vấn đề về ứng dụng dạy múa cho trẻ mầm non. |

***3.4. Kế hoạch***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian thực hiện** | **Nội dung hoạt động** | **Cá nhân/bộ phận phụ trách, chỉ đạo** | **Cá nhân/bộ phận thực hiện** |
| 5/2021 - 5/2022 | - Hoàn thành đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường của sinh viên năm học 2021 - 2022.  - Đăng ký đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường của sinh viên năm học 2022 - 2023.  - Hoàn thành đề tài KHCN cấp cơ sở của giảng viên năm 2022.  - Đăng ký đề tài KHCN cấp cơ sở của giảng viên năm 2023 | Trưởng khoa/ Giảng viên hướng dẫn | Sinh viên K60  Sinh viên K61  Giảng viên |
| 8/2021 - 6/2022 | - Hoàn thành nhiệm vụ viết bài báo, viết sách của giảng viên.  - Hoàn thành 01 công bố Quốc tế. | Trưởng khoa/Giảng viên | Giảng viên  Nhóm nghiên cứu là giảng viên |
| 9/2021 | Chọn cử đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên tham gia dự thi Giải thưởng Sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Bộ. | Trưởng khoa/ Hội đồng khoa học khoa | Sinh viên |
| 9/2021 - 10/2021 | Kiểm tra tiến độ đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên; giảng viên | Trưởng khoa/Hội đồng kiểm tra tiến độ đề tài của Trường | Sinh viên và giảng viên thực hiện đề tài. |
| 5/2022 | - Nghiệm thu đề tài KHCN cấp cơ sở của giảng viên.  - Nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường của SV. | Hội đồng nghiệm thu | Chủ trì đề tài |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - BCN khoa (để chỉ đạo thực hiện);  - GV, SV (để thực hiện);  - Lưu. | **TRƯỞNG KHOA**  **TS. Điêu Thị Tú Uyên** |